

PHẬT NÓI KINH VĂN THÙ SƯ LỢI PHÁP BẢO TÀNG ĐÀ LA NI

Hán dịch: Đại Đường, Nam Ấn Độ Tam Tạng BỒ ĐỀ LƯU CHÍ

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Bạc Già Phạm ngự tại cung Trời **Tịnh Cư** cùng với chúng Đại Bồ Tát Ma Ha Tát với vô lượng Tịnh Cư Thiên Chủ trước sau vây quanh, cung kính tôn trọng, khen ngợi, chiêm ngưỡng Đức Như Lai

Lúc đó Đức Thế Tôn chính ở trong Chúng vì các Đại Chúng nói Đà La Ni, vô lượng Pháp màu nhiệm. Lại vì lợi ích cho các chúng sinh bạc phước đời vị lai cho nên liền nhập vào Tam Muội tên là **Diễn Quang**. Ở trên đỉnh đầu của Ngài phóng ra vô lượng mọi thứ ánh sáng. Ánh sáng ấy xoay vòng chiếu soi vô lượng vô biên các Thế Giới của Phật. Chiếu xong liền quay lại, nhiễu quanh **Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử** rồi nhập vào đỉnh đầu

Ánh sáng ấy theo đỉnh đầu vào xong thì Văn Thù Sư Lợi liền nhập vào Tam Muội tên là **Đà La Ni Tự Tại Vương**. Vào Tam Muội này liền trừ trong miệng tuôn ra vô lượng mọi thứ ánh sáng của sắc tướng. Ánh sáng ấy phát ra xong liền nhập vào trong đỉnh đầu của **Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát**

Bấy giờ Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, hướng về Đức Phật, chắp tay cung kính đỉnh lễ, chiêm ngưỡng Tôn Nhan rồi bạch Phật rằng: “Xưa kia Đức Thế Tôn vì con nói lời như vậy: **“Sau khi Pháp của Ta đã diệt, vào thời ác thế ở Thiệm Bộ Châu thì Văn Thù Sư Lợi rộng hay vì lợi ích cho vô lượng chúng sinh sẽ làm việc Phật”**. Nguyện xin Đức Thế Tôn vì con phân biệt diễn nói. Trụ ở nơi nào? Lại ở phương nào để có thể hành lợi ích thương xót ủng hộ các chúng sinh? Nguyện xin hãy nói!”

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát rằng: “Thiện Nam Tử đã vì các Hữu Tình mà hỏi Ta. Lành thay! Lành thay! Nay ông hãy lắng nghe! Lắng nghe rồi khéo nghĩ nhớ. Nay Ta vì ông phân biệt diễn nói”

Lúc đó Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát nghe Phật nói xong thì vui mừng hơn hờ, sửa soạn quần áo, một lòng lắng nghe.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại bảo Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát rằng: “Sau khi Ta diệt độ thời ở phương Đông Bắc của **Thiệm Bộ Châu** (Jambu-dvīpa) này có một nước tên là **Đại Chân Na** (Mahā-cina) Trong nước ấy có ngọn núi tên là **Ngũ Đỉnh** (Pañca-kūṭa). Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử đi du hành rồi cư ngụ trong đó vì chúng sinh mà nói Pháp với có vô lượng các hàng Trời, Rồng, Thần, Dạ Xoa, La Sát, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người, Phi Nhân vây quanh cúng dường cung kính”

Lúc ấy Đức Thế Tôn lại bảo Kim Cương Mật Tích Chủ rằng: “Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử đó có vô lượng uy đức của nhóm như vậy: Thần Thông biến hóa trang nghiêm, rộng hay nhiều ích cho tất cả Hữu Tình, thành tựu viên mãn sức của Phước Đức chẳng thể luận bàn”

Lại bảo Kim Cương Mật Tích Chủ rằng: “Văn Thù Sư Lợi có Đà La Ni tối thắng, Tâm Chân Ngôn rất bí mật và cách vẽ tượng với Ấn Pháp của Mạn Noa La

Vào đời mạt thế sau này, khi Phật Pháp bị diệt thì Pháp ác tăng trưởng, các tai nạn bùng phát. Như Thời này, ở đời sau, các nhóm chúng sinh bạc Phước kém Trí trong Thiệm Bộ Châu tăng trưởng nghiệp ác, năm Hành mất chỗ dựa, Âm Dương xen lẫn, gió mưa chẳng điều hòa, sao ác biến quái. Người Trời và Tu La khởi chiến đấu. Người Trời giảm ít, Tu La tăng nhiều

Như Thời này, mọi loại tai chướng lưu hành ở đời. Quỷ ác giáng xuống biến làm hình nữ cùng các chúng sinh tạo mọi thứ bệnh là: nghẹt cổ họng, nhọt bọc, ghẻ, hủi, đau bụng, bệnh sốt rét theo chu kỳ một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày cho đến bảy ngày phát bệnh một lần. Hoặc bị trúng gió, vàng da, bệnh về đàm rãi, hoặc ba bệnh đều khởi một lúc. Đau đầu, sung nhọt, gân thịt sưng vù lên, đau mắt, bệnh về đại tiểu tiện, kết ly, các nhóm bệnh tạp

Quý Thần ác ấy hoặc biến thân làm thân sâu trùng, sói, cọp, báo, sư tử, mọi loại thân thú ... ở trong Thế Gian nhiếp các chúng sinh, ăn nuốt Tinh Khí khiến cho mất uy, suy giảm sức lực

Như thời này, vô lượng chúng sinh trong Thiệm Bộ Châu đột ngột bị chết oan, giả sử có các Thầy thuốc cũng chẳng thể cứu chữa. Trong một ngày của Thời này có 30 Vĩ Mạt La số chúng sinh bị như vậy

Thế nên Kim Cương! Nay Ta khiến ông chuyển cho chúng sinh, nói Pháp Đà La Ni này khiến họ triển chuyển thọ trì. Tại sao thế? Vì hết thấy chúng sinh ở Thiệm Bộ Châu này thường phát Tâm Nguyện **Bồ Đề Đại Thiện**: “Ngày nào bọn Ta mới có thể được lia biển khổ phiền não, Ngục Ái Vô Minh này?”. Chính vì thế cho nên khiến ông thường giáo hóa rộng vì họ lưu bố, làm cho họ phát tâm Chính Tín nơi Tháp Phật với ba Báu (Phật Pháp Tăng), tu học nghiệp lành chẳng khởi Phi Pháp, hiếu thuận với cha mẹ, tôn trọng Sư Trưởng. Đối với các Hiền Thánh khéo sinh tưởng đặc biệt. Luôn đem hương hoa, trăm vị ngon ngọt cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi, Tụng Đà La Ni tối thắng này 7 ngày 7 đêm, thọ Bát Quan Trai Giới. Cũng nên niệm tụng các Đà La Ni này”

Bảy giờ Đức Như Lai Đại Bi nghĩ thương, liền nói **Quảng Thâm Trí Lô Âm Vương Như Lai Đà La Ni** này là:

Năng mô vĩ bồ la, một địa, nghiêm tỳ la, nguyệt lý nhĩ đá, la nhược dã, đát tha nga đá dã.

Đát nễ-dã tha: Vĩ bồ la nguyệt nhĩ đế, vĩ bồ la sa-phộc lệ, vĩ bồ la dụ nễ thế, a năng la tế, a năng la sa nga đế-dựng nga đế, sa-phộc hạ

NAMO VIPULA-BUDDHI-GAMBHĪRA-GARJITA-RĀJĀYA TATHĀGATĀYA

TADYATHĀ: VIPULA-GARJATI, VIPULA-SVARE, VIPULA-YONIŚE, ANALASYE, ANALA SAGATYAM GATE SVĀHĀ

__Tiếp nói **Trừ Nhất Thiết Chướng Như Lai Đà La Ni**:

Năng mạc tát phộc nễ phộc la noa vĩ sắt-kiếm tỳ nĩnh, đá tha nga đá dã.

Đát nễ-dã tha: Hệt, minh hệt, minh hệt mãng hệt, sa-phộc hạ

NAMAḤ SARVA NĪVARAṆA-VIŚKAMBHINI TATHĀGATĀYA

TADYATHĀ: HE MAHE, MAHĀ-MAHE SVĀHĀ

__Tiếp nói **A Di Đà Như Lai Đà La Ni**:

Năng mô nhĩ đá bà dã, đát tha nguyệt đá dã.

Đát nễ-dã tha: A mật lý đô nạp-bà phệ, a nhĩ đá tam bà phệ, a nhĩ đá vĩ cật-lan đế, sa-phộc hạ

NAMO AMITĀBHĀYA TATHĀGATĀYA
TADYATHĀ: AMṚTODBHAVE, AMṚTA-SAMBHAVE, AMṚTA-
VIKRĀNTE SVĀHĀ

_Tiếp nói **Công Đức Xứ Như Lai Đà La Ni:**

Nặng mô ngu noa ca la dã, đất tha nghiệt đá dã.

**Đất nễ-dã tha: Nga nga nặng lệ , nga nga nặng tam bà phệ, nga nga nặng cát
đế yết lệ, sa-phộc hạ**

NAMO GUṆA-KARA TATHĀGATĀYA
TADYATHĀ: GAGANA-KARE, GAGANA-SAMBHAVE, GAGANA-KĪRTI-
KARE SVĀHĀ

_Tiếp nói **Biển phú Hương Như Lai Đà La Ni:**

Nặng mặc tam mãn đa ngàn đà dã, đất tha nghiệt đá dã.

Đất nễ-dã tha: Tam ma tam minh, sa-phộc hạ

NAMAḤ SAMANTA-GANDHĀYA TATHĀGATĀYA
TADYATHĀ: SAMA ASAME SVĀHĀ

_Tiếp nói **Nan Thắng Hạnh Như Lai Đà La Ni:**

**Nặng mặc a bả la nhĩ đa, vĩ cật-la ma ma nghiệt nhĩ đa, nga nhĩ ninh, đất
tha nghiệt đá dã.**

Đất nễ-dã tha: Ma ma minh, sa-phộc hạ

NAMAḤ APARĀJITA-VIKRAMA MĀRGA-JITA-GAMĪNE
TATHĀGATĀYA
TADYATHĀ: AMĀT MAHĪ SVĀHĀ

_Tiếp nói **Trừ Mạn Như Lai Đà La Ni:**

Nặng mô ma nặng sa-đam bà dã, đất tha nghiệt đá dã.

Đất nễ-dã tha: Ma nỗ vĩ thuận đệ, ma nỗ vĩ hung đà ninh, sa-phộc hạ

NAMO MAṆA-STAMBHĀYA TATHĀGATĀYA
TADYATHĀ: MAṆO-VISUDDHE, MAṆO-VISODHANE SVĀHĀ

_Tiếp nói **Đoạn Nhất Thiết Chương Như Lai Đà La Ni:**

Nặng mặc tát phộc một đà mạo địa tát đất phộc nam

**Nặng mặc tát phộc ninh phộc la noa, vĩ sử kiếm tỳ nê , đất tha nghiệt đá dạ,
la hạ đế, tam miếu tam mẫu đà dã. Đất nễ-dã tha: thấp phệ đế, ca la bệ, nhập-
phộc lý đế duệ, sa-phộc hạ**

(NAMAḤ SARVA-NĪVARAṆA-VIṢKAMBHINI TATHĀGATĀYA
ARHATE SAMYAKSAMBUDDHĀYA _ TADYATHĀ: ŚVETE KALĀPI
JVALATĪYE SVĀHĀ)

Báo noa lý ca dã, sa-phộc hạ

(PUṆḌARĪKĀYA SVĀHĀ)

Hộ minh, đật ma đật ma, tiến đá duệ, sa-phộc hạ

(HOME DHARMA DHARMA ŚIKTĀYE SVĀHĀ)

Đạt lệ , vĩ đạt lệ, ca la vĩ dựng, ca lỗ đá duệ, sa-phộc hạ

(DHĀRE VIDHĀRE KARA VIKṚTAM LOKOTTĀYE SVĀHĀ)

Phiến đế cật ninh nễ phộc bả nê, sa-phộc hạ

(ŚĀNTE ŚIVE NIRVĀPAṆĪYE SVĀHĀ)

Đồ lỗ đồ lỗ, vĩ đồ lỗ địa duệ, sa-phộc hạ

(DHURU VIDHURĪYE SVĀHĀ)

Bát nạp-ma sa phộc lệ, bát nạp ma tam bà phệ, chỉ ca lệ hứ đan ca lý duệ, sa-phộc hạ

(PADMASVARE PADMA-SAMBHAVE KIMKARI HITAM KĀRYE SVĀHĀ)

_Tiếp nói **Nguyệt Quang Bồ Tát Đà La Ni:**

Năng mạc tát phộc một đà, mạo địa tát đất phộc nam

Đất nễ-dã tha: Chiến nại la bát la bệ, chiến na năng, chủ la noa kế la sa phộc đế, tát phộc một đà địa sắt xỉ đá, noa mô nễ đế, sa-phộc hạ

NAMAḤ SARVA BUDDHA BODHISATVĀNĀM

TADYATHĀ: CANDHA-PRABHE CANDANA-SURA KĪLASVATI -
SARVA BUDDHA ADHIṢṬITA NAMO JITE SVĀHĀ

_Tiếp nói **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát Đà La Ni:**

Năng mô a lý-dạ mạn tổ thất lý duệ, mạo địa tát đất-phộc dã

Đất nễ-dã tha: Nhạ duệ, nhạ duệ, nhược dã lạp phệ nhạ dã, ma ha ma, sa-phộc hạ

NAMO ĀRYA-MAMJUŚRĪYA BODHISATVĀYA

TADYATHĀ: JAYE JAYE, JAYA RĀMATI, JAYA MAHĀ MAHĪ SVĀHĀ

_Tiếp nói **Quán Tự Tại Bồ Tát Đà La Ni:**

Năng mô a lý-dạ phộc lộ chỉ đế thấp-phộc la dã, mạo địa tát đất-phộc dã

Đất nễ-dã tha: Nga nga năng trệ, nga nga năng tam mẫu nghiệt đế, nga nga năng vĩ cật-lan đế, ê nhĩ minh nhĩ, ma nhạ minh nhĩ, sa-phộc hạ

NAMO ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHISATVĀYA

TADYATHĀ: GAGANA ADYE, GAGANA SAMUDGATE, GAGANA
VIKRĀNTE EHYEHI SVĀHĀ

_Tiếp nói **Phổ Hiền Bồ Tát Đà La Ni:**

Năng mô a lý-dã tam mãn đa bạt nại-la dã, mạo địa tát đất-phộc dã

Đất nễ-dã tha: Hệ, bạt nại-lệ, ma hạ bạt nại-lệ, a đế bạt nại-lệ, vĩ nga đa la nhạ tế, hệ ma phộc đế yết ma phộc la noa, vĩ thú đà ninh, sa-phộc hạ

NAMO ĀRYA-SAMANTA-BHADRĀYA BODHISATVĀYA

TADYATHĀ: HE BHADRI, MAHĀ-BHADRI, ADHI-BHADRE, VIGATA
RĀJASYE, HĪMAṀ VATI, KARMA-AVARAṆA VIŚODHANE SVĀHĀ

_Tiếp nói **Di Lặc Bồ Tát Đà La Ni:**

Năng mô a lý-dã muội đất-lý dạ dã. Mạo địa tát đất-phộc dã

Đất nễ-dã tha: Muội đất-lý, muội đất-lý, muội đất-la, ma năng tế, sa-phộc hạ

NAMO ĀRYA-MAITREYĀYA BODHISATVĀYA

TADYATHĀ: MAITRĪ MAITRĪ, MAITRA MANASE SVĀHĀ

_Tiếp nói **Hư Không Tạng Bồ Tát Đà La Ni:**

Năng mạc a lý-dã khát-sái dã ma đa duệ, mạo địa tát đất-phộc dã

Đất nễ-dã tha: A khát-sái duệ phổ, a khát-sái duệ phổ, a khát-sái dã, yết ma vĩ thú đà ninh phổ, sa-phộc hạ

NAMAḤ ĀRYA-ĀKĀŚĀYA-MĀTĀYA BODHISATVĀYA

TADYATHĀ: ĀKĀŚĀYE HOḤ, ĀKĀŚĀYE HOḤ, ĀKĀŚĀYA-KARMA
VIŚODHANE SVĀHĀ

__Tiếp nói Vô Tận Ý Bồ Tát Đà La Ni:

Năng mặc a lý-dã khát-sái dã ma đa duệ mạo địa tát đất-phộc dã

**Đất nễ-dã tha: A khát-sái duệ phổ , a khát-sái duệ phổ , a khát-sái duệ phổ ,
a khát-sái dã yết ma , vĩ thú đà ninh, sa-phộc hạ**

NAMAḤ ĀRYA-AKṢA-MATĪYA BODHISATVĀYA

TADYATHĀ: AKṢAYE HOḤ, AKṢAYE HOḤ, AKṢAYE HOḤ, AKṢA-
KARMA VIŚODHANE SVĀHĀ

__Tiếp nói Duy Ma Cật Bồ Tát Đà La Ni:

Năng mặc a lý-dạ vĩ ma la cát đa duệ, mạo địa tát đất-phộc dã

**Đất nễ-dã tha: Ngôn đế đá, tát phộc nhĩ nãi la đế cát đế đá, tát phộc nhĩ
phộc nhật-la ca lệ , phộc nhật-la bà phệ, phộc nhật-la bệ na ca lệ, sa-phộc hạ**

NAMAḤ ĀRYA-VIMALA-KĪRTITĀYE BODHISATVĀYA

TADYATHĀ: ANIKĪRTITA SARVA JIṬ NIRBHĪ KĪRTITA, SARVA
VAJRA KARE, VAJRA-SAMBHAVE , VAJRA BHIDAKARI SVĀHĀ

__Tiếp nói Trừ Nhất Thiết Cái Chướng Đà La Ni:

**Năng mặc tát phộc ninh phộc la noa vĩ sắt kiếm tỳ nê, mạo địa tát đất phộc
dã. Đất nễ-dã tha: Tát phộc la noa vĩ sắt kiếm tỳ nương, sa-phộc hạ**

(NAMAḤ SARVA-NĪVARAṆA-VIṢKAMBHINI BODHISATVĀYA_
TADYATHĀ: SARVA-ĀVARAṆA-VISKAMBHINI SVĀHĀ)

Đà đồ vĩ ca nương, sa-phộc hạ

(DHĀTU VIKĪRA,NA SVĀHĀ)

Mê già vĩ sa phổ tra nê, sa-phộc hạ

(MEGHA VISPHOTAṆI SVĀHĀ)

A phộc chỉ đa ca duệ, sa-phộc hạ

(AVA-CITTA-KĀYE SVĀHĀ)

Ma la nại na nê, sa-phộc hạ

(BALA DHĀNANE SVĀHĀ)

Mạo địa dựng nga na nê, sa-phộc hạ

(BUDDHYA,M GĀMINE SVĀHĀ)

Yết ma nễ phộc tỳ đa ca duệ, sa-phộc hạ

(KĀMA-DEVA VIDHĀKĀYE SVĀHĀ)

Mục ca la ma duệ, sa-phộc hạ

(EKA RĀMĀYE SVĀHĀ)

Dữu nga tá duệ, sa-phộc hạ

(YOGA-CĀRYE SVĀHĀ)

Tát phộc một đà tỳ sắc cật đa duệ, sa-phộc hạ

(SARVA BUDDHA ŚIKTĀYE SVĀHĀ)

Mật la hám minh bả ngu trà duệ, sa-phộc hạ

(BRAHMA UPAGUṬṬĀYE SVĀHĀ)

Tát phộc đật ma tỳ sắc cật đa duệ, sa-phộc hạ

(SARVA DHARMA ABHĪŚIKTĀYE SVĀHĀ)

Tát phộc một đà tỳ sắt chủ đá duệ, sa-phộc hạ

(SARVA BUDDHA ABHISAMSKṚTĀYE SVĀHĀ)

Mục ca thất lữ nga duệ, sa-phộc hạ

(EKA ŚRIṄĠĀYE SVĀHĀ)

A thất lãng nga duệ, sa-phộc hạ

(A-ŚRIṄĠĀYE SVĀHĀ)

A bộ đá duệ, sa-phộc hạ

(ABHŪTĀYE SVĀHĀ)

A tam bộ đá duệ, sa-phộc hạ

(ASAMBHŪTĀYE SVĀHĀ)

Tất phộc nậu khư bát xả mãn nê, sa-phộc hạ

(SARVA DUḤKHA UPAŚAMĀYE SVĀHĀ)

__Tiếp nói **Nguyệt Quang Đồng Tử Đà La Ni:**

Nãng mạc chiến nại-la bát-la bà dã củ ma la bộ đá dã.

**Đát nễ-dã tha: Bát-la bệ, bát-la bà phộc đế, đạt ma vĩ thuận địa, bà mặt đồ
minh, sa-phộc hạ**

NAMAḤ CANDRA-PRABHĀYA KUMĀRA-BHŪTĀYA

TADYATHĀ: PRABHE, PRABHA-VATI, KARMA VIŚUDDHE BHAVATU
ME SVĀHĀ

Bấy giờ Đức Phật bảo Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát rằng: “Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện niệm tụng Đà La Ni của 28 Trời này 7 ngày 7 đêm thì hết thấy tội của nhóm ba nghiệp trong đời quá khứ, hiện tại cho đến tất cả các chương thầy đều được tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh. Hết thấy bệnh tật, gió máy, bệnh vàng da với các bệnh hoạn khác thầy đều được trừ khỏi

Tất cả Quỷ Thần, Bồ Đan Na Quỷ, Diên Cuồng Quỷ, Dạ Xoa, La Sát, Chấp Quỷ, Tỳ Xá Xà Quỷ, Noa Chỉ Nễ Quỷ, Tinh hút tinh khí của người, tất cả các Quỷ Thần khác thường cách xa người này 20 do tuần, với nạn mất mùa đói kém, bệnh dịch bệnh khác và các tai vạ về gió, sấm chớp, điện, sét đánh... chẳng thể gây tổn hại

Nếu người nam, kẻ nữ... thân có tai ách. Nên ở trong nhà an trí Tháp Xá Lợi và hình tượng Phật, vẽ tượng Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử. Đốt mọi thứ hương, Trầm Thủy Hương, Bạch Giao Hương. Thắp đèn, rải hoa, quả trái thượng diệu, mọi vị thức ăn ngon ngọt (trần tu) mỗi ngày cúng dường cho 7 vị Tỳ Khưu ăn. Viết chép, thọ trì, đọc tụng Kinh này. Y theo Pháp tu hành, siêng năng, Tâm niệm tụng, nhiều quanh Tháp hành Đạo thì hết thấy các tai vạ với tai ách khác đều sr4 được trừ diệt

Khi ấy Đức Thế Tôn lại bảo Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát rằng: “Trong Pháp Tạng của Văn Thù Sư Lợi này có Pháp chân thật, Pháp rất thù thắng, Pháp không thể so sánh hay vì chúng sinh làm báu Như Ý, hay khiến cho đất nước đang ở tình cần hóa mưới Thiện. Nếu quốc vương hành mưới Thiện thì việc quốc vương làm thầy đều viên mãn

Bát Tụ Đại Uy Đức Đà La Ni này, xưa kia vô lượng trăm ngàn hằng hà sa chư Phật quá khứ đã nói để ủng hộ cho tất cả quốc vương hành mưới Thiện khiến được như ý, thọ mệnh dài lâu, Quả Báo Phước Đức không có gì so sánh hơn được. Bình giáp các phương thầy đều ngưng nghĩ, quốc thổ an ninh, mọi thứ sở hữu của vua thường được tăng trưởng

Đà La Ni này hay làm lợi ích, thương xót tất cả Hữu Tình, các chúng sinh cho nên hay cắt đứt ba nẻo ác, hay làm tất cả Pháp an ổn như Phật hiện tại ở đời không có khác. Đây là thân của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát vì lợi ích chúng sinh cho nên hiện thân đó làm tượng **Chú Thần** hay viên mãn tất cả việc mà ý ưa thích

Nếu có người tạm thời nghe nhớ, niệm Đà La Ni này liền hay diệt tội của nhóm 4 trọng, 5 nghịch hưởng chi thường niệm tụng”

Khi Đức Thế Tôn nói lời này xong. Kim Cương Bồ Tát lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Đấng hướng đạo! Đức Như Lai đã nói **Bát Tụ Đại Uy Đức Đà La Ni** thì điều ấy ra sao ? Nguyên xin diễn nói !”

Lúc đó Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát rằng: “Nay ông hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe! Ta sẽ vì ông. Tám chữ này có tên là **Đại Uy Đức Bí Mật Tâm Đà La Ni** như Đức Phật trụ ở đời không có sai khác, hay cùng với tất cả chúng sinh ở trong chốn hắc ám làm ngọn đèn sáng lớn

Bấy giờ Đức Như Lai liền nói Đà La Ni là:

Năng mặc a bả lý nhĩ đá dữu chỉ-nương năng vĩ hiệt thất giả dã, la nhạ nại-la dã, đát tha nghiệt đa dã

Năng mô mạn tô thất-ly duệ củ ma la bộ đá dã

Đát nễ-dã tha: An, ác vĩ la hồng khư tá lạc

NAMAḤ APARIMITĀYURJĀNA-SUVINEŚCITA-TEJA-RĀJĀYA
TATHĀGATĀYA

NAMO MAṀJUŚRĪYA-KUMĀRA-BHĀTĀYA

TADYATHĀ: AḤ VĪRA HŪM KHACARAḤ

Lúc ấy Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Mật Tích Chủ rằng: “**Bát Tụ Tối Thắng Đại Uy Đức Tâm Chân Ngôn** đó trụ ở nơi nào cũng như Đức Phật ở đời không có khác, hay hiện mọi loại Thần Lực chẳng thể luận bàn của chư Phật, cũng hay tác Đại Thần Thông biến hóa. Nay Ta lược khen chút phần công năng của Đà La Ni này. Nếu Ta nói đủ thời vô lượng câu chi na dữu đa trăm ngàn Đại Kiệp cũng không thể nói hết được.

Kim Cương Mật Tích Chủ! Đà La Ni này. Nếu kẻ nam người nữ chẳng thể làm được việc thừa sự cúng dường Pháp vì tại nhà bị mọi thứ Gia Nghiệp quấy rối, chỉ có thể ghi nhớ chẳng quên, y theo Thời niệm tụng, tùy phần chẳng bỏ, cúng dường ít nhiều cũng được thành tựu. Trừ kẻ chẳng chí tâm, chẳng có tâm chính tín, chẳng phát tâm Bồ Đề thuộc Đại Thừa, hưng khởi hành vi phi báng Tam Bảo, đã khởi tâm chẳng lành, hành các Nghiệp ác. Người thuộc nhóm này, tất cả Pháp nhỏ cũng chẳng thành tựu hưởng chi lại có thể thành tựu Pháp lớn!...”

Bấy giờ Đức Phật bảo Kim Cương Mật Tích Chủ rằng: “Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện hay niệm tụng Đà La Ni này một biến liền hay tự hộ giúp mình. Hai biến hay hộ giúp đồng bạn. Ba biến tức ủng hộ lớn, hàng Bồ Tát trụ Thập Địa chẳng thể vượt qua hưởng chi các chúng sinh loại nhỏ. Nếu tụng bốn biến liền hay ủng hộ kẻ lớn người nhỏ ở trong nhà. Năm biến liền hay ủng hộ tất cả quyền thuộc. Sáu biến liền hay ủng hộ tất cả thành, ấp, thôn, phường...Tụng bảy biến liền hay ủng hộ tất cả chúng sinh

Muốn mặc xiêm áo thời nên gia trì 7 biến, hay trừ tất cả độc ác với các tai nạn. Nếu rửa tạt, mặt thời nên gia trì vào nước 7 biến, hay khiến cho mọi người sinh tâm quý ngưỡng. Hết thấy Quỷ Thần nhìn thấy sẽ bị giáng phục. Tất cả các người đều phục kính trọng, hàng phục tâm ác ấy sinh tâm vui vẻ

Nếu có người, thân thể chi tiết bị đau buốt, gia trì vào nước nóng ấm 108 biến tắm rửa liền được trừ khỏi

Nếu mỗi ngày, sáng sớm thức dậy lấy một bùm nước gia trì 7 biến rồi uống thì hết thấy **chính báo** tại thân đều được tiêu diệt huống chi người không có tai ách, cũng tiêu trừ hết 3 Nghiệp và được thọ mệnh dài lâu

Nếu gia trì vào thức ăn uống 7 biến rồi ăn thì tất cả các độc chẳng thể làm hại

Nếu thấy người ác với thấy oan gia cần phải tụng Chân Ngôn này thì hết thấy oan gia, kẻ khởi tâm ác sẽ tự hàng phục, nhiếp tâm giận dữ, cùng hướng về tâm hiền lành

Có nơi đáng sợ nên chí tâm niệm Chân Ngôn ngày liền trừ được sự sợ hãi

Nếu muốn năm thời tụng Chân Ngôn này 108 biến liền được mộng tốt, biết việc thiện ác

Nếu có người bị các bệnh sốt rét. Người trì tụng ấy nhìn vào mặt người bệnh sốt rét, gấp rút tụng Bát Tự Chân Ngôn 1008 biến liền được trừ khỏi.

Nếu muốn vào trận, nên dùng Ngưu Hoàng viết Chân Ngôn này trên giấy lụa rồi đeo trên thân thì tất cả đao, gậy, cung tên, mâu, búa chẳng thể gây hại

Nếu vào trận thời vẽ tượng Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử rồi đặt để trên voi, ngựa... ở trước mặt quân, dẫn các quân đi thì nhóm giặc chẳng thể gây hại tự nhiên lui tan. Tượng vẽ ấy có tướng mạo Đồng Tử ngồi cỡi trên chim công màu vàng rờng, các giặc nhìn thấy thấy đều lui tan

Nếu thường niệm tụng thì hết thấy tội của nhóm **5 nghịch, 4 trọng** đều được tiêu diệt. Thường được diện kiến Văn Thù Bồ Tát

Đi, đứng, ngồi, nằm thường nên niệm tụng, nhớ giữ chẳng quên. Mỗi lần tụng 108 biến đừng để bị cắt đứt, thường được tất cả chúng sinh quy phục

Nếu gia trì vào búi tóc 7 biến thì tất cả chúng sinh nhìn thấy thấy đều hàng phục, người ác lui tan

Nếu hay mỗi ngày niệm tụng ba thời, một thời tụng 108 biến thì việc làm vừa ý, mong cầu như ý, các Nguyện đều được tùy tâm, tất cả đều được viên mãn đầy đủ, được đại phú quý, các hành tự tại. Lúc lâm chung thời được Tam Muội **Phổ Môn** với được gần gũi nhìn thấy Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát”.

Khi ấy Đức Phật bảo Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát rằng: “Thiện Nam Tử! Văn Thù Sư Lợi Đà La Ni này. Nếu có quốc vương, vương tử, phi, hậu, công chúa với các quan quý hay viết chép rồi dán ở trong nhà sẽ được đại phú quý, hết thấy các tai nạn thấy đều được tiêu diệt, đều được tròn đủ các Nguyện mong cầu, thường được Thiện Thần vây quanh gia hộ chẳng để cho loài Quỷ Ma đến gây nhiễu nã”

Lúc đó, Đức Phật lại bảo Mật Tích Chủ rằng: “Đà La Ni bí mật này chẳng thể luận bàn, Uy Đức của chư Phật cũng chẳng thể luận bàn”

Bấy giờ Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai lại bảo Kim Cương Mật Tích Chủ rằng: “**Bát Tự Bí Mật Uy Đức Đại Đà La Ni** này lại có Pháp vẽ tượng lợi ích cho tất cả, vì các quốc vương tu hành mười Thiện mà nói

Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện trì Đà La Ni này chỉ dùng chút công phu mà được sự che giúp to lớn. Lại hay ủng hộ các vương tử, phi hậu, cung nhân, thể nữ, bách liêu, phụ tướng với các sĩ nữ và quốc sĩ, hết thấy ruộng nhà của tất cả người dân. Như loại này thấy đều được an vui

Phàm vẽ tượng này. Nếu có người chỉ có thể an trí Tượng ngay tại chỗ ở. Ở trong chốn đó có các nạn về giặc vua chúa, nước, lửa, đao binh, giặc cướp với các nạn khác...thời mọi nạn ấy đều được ngưng trừ cho đến bệnh dịch không đúng thời, nắng mưa không đều, côn trùng, sương muối gây tổn hại... đều sẽ được trừ diệt. Thường

được Long Vương giáng mưa y theo Thời, lúa mạ được mùa, người trong nước khỏe mạnh vui sướng không có các tai nạn”

Lúc đó Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát Ma Ha Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Đấng Hương Đạo đã nói Pháp của nhóm vẽ tượng rộng lớn. Vậy nên làm thế nào? Nguyên xin diễn nói”

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo rằng: “Này Thiện Nam Tử! Phạm muốn vẽ Tượng. Trước tiên tìm lụa trắng mịn cực tốt. Tiếp nên lựa chọn ngày tháng có sao **Tú** tốt, sao **Diệu** hiền, sao **Thái Bạch** trực. Tiếp chọn thời khắc cát tường, giờ tốt... sau đó vẽ Tượng. Ở nơi thanh tịnh dùng nước nóng thơm lau rẩy, lấy Cù Ma Di (phân bò) xoa tô mặt đất. Treo các phan, lọng. Đốt hương của nhóm Long Nãi, bày thức ăn ngon để cúng dường. Mảnh lụa ấy rộng 8 khuỷu tay, dài 12 khuỷu tay

Trước tiên ở chính giữa vẽ **Thích Ca Mâu Ni Phật** ngồi trên tòa hoa sen bảy báu như thế **Thuyết Pháp**

Ở bên phải Đức Phật vẽ **Văn Thù Sư Lợi** như tướng mạo của Đồng Tử, đỉnh đội mào báu, cổ đeo Anh Lạc, mọi thứ trang nghiêm. Thân như màu vàng nghệ (Uất Kim), diện mạo vui vẻ, chiêm ngưỡng Đức Như Lai

Tiếp bên phải vẽ **Quán Tự Tại Bồ Tát**, tiếp vẽ **Phổ Hiền Bồ Tát**, **Hư Không Tạng Bồ Tát**, **Vô Tận Ý Bồ Tát**

Tiếp ở bên trái Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai, vẽ **Di Lạc Bồ Tát**, tiếp vẽ **Vô Cấu Xung Bồ Tát**, tiếp vẽ **Trừ Nhất Thiết Chướng Bồ Tát**, tiếp vẽ **Nguyệt Quang Đồng Tử**, tiếp vẽ **Kim Cương Tạng Bồ Tát**

Nhóm Bồ Tát bên trên đều ngồi trên tòa hoa sen bảy báu, đều nên vẽ Bản Hình cho đến tay cầm đều y theo Bản Pháp mà vẽ đừng để bị rỉ thoát

Lại ở bên trên Đức Thích Ca Như Lai vẽ bảy Đức Phật. Ấy là: **Quảng Đại Trí Thâm Thâm Lô Âm Vương Như Lai**, **Trừ Nhất Thiết Chướng Như Lai**, **A Di Đà Như Lai**, **Công Đức Xứ Như Lai**, **Phổ Hương Như Lai**, **Nan Thắng Dũng Lô Âm Hạnh Như Lai**, **Tâm Bất Động Như Lai**. Bảy Đức Phật này đều nên vẽ theo thứ tự với thân đều có màu vàng vòng, đều như tướng **Thuyết Pháp**

Hai góc bên trên tượng vẽ ấy đều vẽ một Thiên Tiên, đỉnh đội vòng hoa đều có một tay cầm hoa, một tay rải hoa, ả nửa thân trong mây, hình mạo đoan chính, mọi thứ bảy báu dùng làm Anh Lạc trang sức thân ấy

Bên dưới hoa sen của Đức Thích Ca Mâu Ni Phật vẽ hai vị Long Vương, vị thứ nhất tên là **Nan Đà**, vị thứ hai tên là **Ưu Ba Nan Đà**. Hai vị Long Vương ấy đều ở trong ao **Vô Nhiệt Nãi** lộ ra nửa thân đưa tay nâng lên cùng cầm giữ cọng hoa sen ở tòa ngồi của Đức Thích Ca Như Lai, làm thế dùng sức trân trọng. Long Vương ấy đều có mặt người, trên đầu đều vẽ 7 cái đầu rắn, đầu đều màu trắng, thân làm hình người, mọi loại báu tạp dùng để nghiêm thân, đều ngửa xem nhìn ngó Đức Như Lai

Bên dưới Văn Thù Sư Lợi vẽ **Dã Mạn Đức Ca Phần Nộ Vương**, ngửa quán Văn Thù Bồ Tát như thế **Thọ Giáo**

Bên dưới Di Lạc Bồ Tát vẽ **người Trì Minh**, dùng Bản Tướng Mạo, tay cầm lò hương, quỳ gối mà ngồi, chiêm ngưỡng Đức Thế Tôn như thế **nghe Pháp**

Bốn bên tượng vẽ, chia ra vẽ Long Hoa với các Diệu Hoa

Phía dưới, bên trái vẽ **Phạm Thiên Vương**, **Ma Hê Thủ La Thiên**, **Tứ Thiên Vương Thiên**. Tiếp vẽ bốn vị **A Tổ La Vương**, tiếp vẽ bốn vị **Chấp Quỷ Thần Diệu Vương**

Bên phải vẽ **Na La Diên Thiên**, **Đế Thích Thiên**, bốn vị **Thiên Vương**. Tiếp vẽ bốn **A Tổ La Vương**. Tiếp vẽ bốn vị **Chấp Thần Vương**

Bên trên đều y theo Bản Hình Mạo đều cầm giữ khí tượng chẳng được sai lầm

Tiếp vẽ chín vị **Chấp Thần** với nửa thân ẩn, chấp tay hướng về Đức Phật, quán
tượng Như Lai
Nói Tượng này xong

_Bấy giờ Đức Như Lai liền dùng **Tán Tụng** mà nói **Kệ** là:

“Pháp Vẽ Tượng nhiệm màu
Công Đức rất thù thắng
Xưa kia các Như Lai
Rộng khen chẳng thể bàn
Nay Ta nói chút phần
Nói khó luận bàn đó

Nếu có các bậc Trí
Hay khởi một tâm niệm
Y Pháp vẽ tượng này
Được Phước Đức vô lượng
Cúng dường sinh cung kính
Hết thảy câu chi kiếp
Nhóm bốn Trọng năm Nghịch
Các nghiệp ác cực sâu
Niệm công lực Tượng này
Sát na liền được diệt

Trong Thế Gian, hết thảy
Các chúng sinh, thú ác
Chẳng tin có Tam Bảo
Thường tu phá Giới Hạnh
Hủy báng các Pháp Phật
Chẳng sợ tất cả tội
Đọa ở trong sinh tử
Trụ Hắc Am, Nê Lê
Trải qua vô lượng kiếp
Luân chuyển chịu các khổ

Nếu gặp Pháp vẽ tượng
Phát khởi Tâm Bồ Đề
Mừng vui tạm nhìn ngó
Hoặc chút khoảng sát na
Giữ tình không tán loạn
Một lòng mà quán tưởng
Các nhóm nghiệp ác này
Tất cả đều sẽ diệt
Được Quả Phước vô lượng
Huống chi hành nghiệp lành
Hay tu quả thanh tịnh
Lại có diệu tướng tốt
Đầy đủ hạnh Bồ Tát
Rộng vì các Hữu Tình
Khéo hành siêng tinh tiến

Tôn trọng sinh cung kính
Hết thầy Phật quá khứ
Vớ hiện tại, vị lai
Hay ở câu chi kiếp
Một lòng rộng cúng dường
Tụng Đà La Ni này
Vớ người tô vẽ Tượng
Nhóm ấy được quả báo
Phước đây chẳng thể nói
Hết thầy cát sông Hằng
Ứng được, biết số ấy
Các sức Phước Đức này
Chẳng thể biết số ấy
Nhóm ấy sa số Phật
Thanh Văn vớ Duyên Giác
Và các chúng Bồ Tát
Hiền Thánh vớ tám Bộ
Siêng cúng dường nhiều kiếp
Nếu thấy Tượng vẽ này
Phước ấy hơn số kia

Nếu thọ trì Kinh này
Hoặc đang cung kính lễ
Khuyên, khen người cúng dường
Vớ khuyên các người khác
Cho đến sinh tùy vui
Thường chẳng để quên lãng
Người đó ở các Pháp
Vớ các Đà La Ni
Quyết định đều thành tựu

Giả sử Thế Chân Ngôn (Chân Ngôn của đời)
Và các Pháp Bộ khác
Nếu ở trước Tượng này
Một lòng chẳng niệm khác
Chiêm ngưỡng sinh cung kính
Tất Địa không có nghi”

__Khi ấy Đức Thế Tôn lại bảo Kim Cương Mật Tích Chủ rằng: “Trong Pháp **Bát Tụ Đại Uy Đức Đà La Ni** này có Đàn bí mật tối thắng chẳng thể luận bàn, rất thù thắng ở trong các Pháp

Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện hay y theo Pháp thọ trì, đọc tụng, viết chép, tu hành thì đời này thành tựu tất cả các việc tốt lành, viên mãn Nguyên chẳng hề luống mất, thọ mệnh dài lâu, mọi người cung kính sinh tâm yêu trọng, chết rồi sinh trước mặt Phật. Nếu sinh trong cõi Trời, Người thì sinh vào nhà Đại Tộc, giàu có, tôn quý”

Lúc đó Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Đáng Hướng Đạo đã nói ở trong Pháp này có Pháp Mạn Noa La bí mật. Việc ấy như thế nào?

Nguyện xin Đức Như Lai vì con, rộng vì chúng sinh đời vị lai y theo đây tu hành để
liạ khỏi trần lao “

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Mật Tích Chủ rằng: “Lành thay! Lành
thay Thiện Nam Tử! Nay ông hãy lắng nghe! Ta sẽ vì ông mà nói”

Nếu có nhóm trai lành, nữ thiện phát tâm kính trọng muốn tác **Pháp Mạn Noa
La** này. Trước tiên nên chọn lấy đất thành tựu trong sạch thù thắng. Nên ở chỗ ấy, đào
sâu xuống đất, trừ bỏ: sỏi, cát, đá, cây có gai, lông, tóc, tro, than, các vật thuộc
nhóm chẳng sạch tạp ác. Sau đó mới có thể lềung lấy đất đó đủ 8 khuỷu tay hoặc 4
khuỷu tay rồi làm. Lấy đất sạch tốt đổ vào hố đã đào rồi nện chắc cho bằng phẳng. Lấy
phân bò, nhóm hương y theo pháp xoa bôi lau phết.

Mạn Noa La ấy làm 3 lớp Giới Viện đều nên dùng 5 màu tô vẽ khiến cho sáng tốt
mới mẻ, đừng để cho mờ ám, rộng hẹp vừa phải

Phạm **Pháp vẽ Đàn**. Tất cả trước tiên bắt đầu từ mặt Đông, vẽ **5 Đỉnh Ấn**. Tiếp
vẽ **Ưu Bát La Hoa Ấn**, tiếp vẽ **Nha Ấn**, tiếp vẽ **Văn Thù Đồng Tử Điện Ấn**, tiếp vẽ
Sóc Ấn. Nhóm Ấn này ở mặt đông bên trong Mạn Noa La

Vẽ xong, tiếp vẽ **Liên Hoa Ấn**, tiếp vẽ **Ưu Bát La Hoa Ấn**, tiếp vẽ **Tràng Ấn**,
tiếp **Phan Ấn**, tiếp **Tản Cái Ấn**, tiếp vẽ **Ô Đầu Môn**, tiếp vẽ **Xa Lộ Ấn**, tiếp **voi trắng**,
tiếp **ngựa**, tiếp **Phong Ngưu**, tiếp **Thủy Ngưu** (con trâu), tiếp (Ca Bán Tất Sa Phộc)
Cát Tường Ấn, tiếp **Khổng Tước Ấn**, tiếp **Cổ Dương**, tiếp **Bạch Dương** (con dê
trắng), tiếp **người**, tiếp **đồng nam**. Nhóm Ấn bên trên đều nên ở ngoài cửa (Môn
Ngoại) vẽ rõ ràng theo thứ tự

Ba lớp bên ngoài Mạn Noa La như vậy

Ngoại Viện (viện bên ngoài) liền vẽ **Được Xoa Tướng**, phía Đông là **Ma Ni Bạt
Na La Đại Tướng** (Mañi-bhadra hiệu là **Bảo Hiền**), phía Nam là **Bồ Noa Bạt Na La
Đại Tướng** (Pūrṇa-bhadra: **Mãn Hiền**), Tiếp vẽ **Vĩ Lô Bác Khất-Xoa** (Virūpakṣa :Tây
Phương Thần) **Vi Sất La Phộc Noa** (Vaiśravaṇa: Tên Phạm là Bác Phương Thần), tất cả
các **Thiên Thần, Nhật, Nguyệt, 7 Tinh, 28 Tú** với **Thị Giả của Phật, Ha Lý Đễ
Mẫu Thần** (tên Phạm là Hārtye Mātṛ)

Pháp Mạn Noa La này. Nếu vì hàng La Nhạ (Rāja:vua chúa) thì làm ở trong nhà
Nếu muốn cầu voi, liền làm ở Tượng Phờng

Nếu muốn cầu ngựa, liền làm ở Mã Phờng

Nếu bị rắn độc cắn, liền làm ở bên cái ao lớn hoặc cái ao có Ròng ở

Nếu bị bệnh sốt rét cứ một ngày, hai ngày, ba ngày cho đến bảy ngày phát bệnh
một lần thì nên ở thôn, phờng, phòng, nhà... gần phía Nam mà làm

Nếu bị Quỷ My, La Xoa (Rākṣasa:La Sát) gây bệnh thì nên làm ở Không Thất
(cái nhà bỏ hoang) hoặc bên cạnh rừng Thi Đà

Nếu bị Tỳ Xá Xà Quỷ gây bệnh thì nên làm dưới cây Tỳ Ma

Nếu tất cả Quỷ Thần với các Chấp Quỷ gây bệnh thì nên làm ở trong nhà người
chết hoặc trong nhà có con nít mới sinh

Nếu bị các độc gây hại, nên tụng Bát Tự Chân Ngôn gia trì vào nước 7 biển rồi
cho uống liền trừ được độc ấy

Nếu có súc sinh bị vương bệnh dịch thì nên làm ở dưới cây có quả trái

Nếu muốn được lúa mạ tốt thì nên làm ở trong vườn hoa, vườn nuôi thú

Nếu có phụ nữ bị các bệnh ác. Hoặc bị nhóm Quỷ Thần, Ca Lô La, Kiên Đạt
Bà hút nút thân của người ấy, uống tinh khí của người ấy thành các bệnh, lên sỏi thì
nên làm ở bên sông hoặc ở ngọn núi

Hoặc bị vương tất cả bệnh với Noa Chỉ Nễ Quỷ, thì làm ở chốn Không Nhân
thanh tịnh hoặc ở nơi có dòng nước chảy

Pháp Tác của nhóm này cần phải làm giữa trưa (nhật trung) hoặc nửa đêm

Lúc muốn trừ bỏ Mạn Noa La (giải Đàn) thời nên tụng Bát Tự Chân Ngôn để trừ bỏ

Vật bên trong Mạn Noa La ấy nên đưa trong nước để tán thí hoặc cho trẻ con nghèo tức đều được viên mãn các việc mong cầu”

Bấy giờ Đức Thế Tôn liền nói **Kệ** là:

“Đại Đà La Ni này
Uy lực chẳng thể nói
Nếu người thường thọ trì
Hay trừ tất cả bệnh
Các việc khác đã làm
Tất cả đều tròn đủ
Vội được thọ mệnh dài
Nếu được thấy Đàn này
Thấy đều diệt các tội
Nếu cầu vui thế gian
Phú quý, sức tự tại
Hoặc hay chán thế gian
Muốn cầu thoát sinh tử
Vượt qua khỏi biển khổ
Học tập Hạnh Bồ Đề
Tội phục các quân Ma
Nếu người vào Đàn này
Đều được Phước như vậy
Pháp đại bí mật này
Ví quốc vương tin Pháp
Chấp chính, hành bình đẳng
Rộng vì họ diễn nói

Nếu người ác không tin
Giả sử được châu báu
Giá trị bằng Đại Thiên
Hoặc trong ba ngàn cõi
Dùng hết báu có được
Cũng chẳng vì họ nói”

Khi ấy Đức Thích Ca Mâu Ni Phật lại bảo Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát rằng: “Ấn của Bát Tự Đà La Ni này tên là **Đại Tinh Tiến** hay mau chóng viên mãn tất cả ý vui thích, hay tăng trưởng tất cả tốt lành, thành tựu mọi việc”

Kim Cương Mật Tích Chủ bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Ấn ấy ra sao? Nguyên xin Đức Như Lai vì con tuyên nói”

Lúc đó Đức Phật bảo Kim Cương Mật Tích Chủ rằng: “Phàm muốn tác Ấn. Trước tiên nên dùng nước sạch rửa tay. Dùng Bạch Đà, Uất Kim, Long Não, Trâm Thủy với các thứ hương tốt thượng diệu để trên đá dùng nước mài rồi hòa chung với nhau, xoa bôi bàn tay khiến cho mùi thơm tinh khiết thấm vào thịt. Sau đó rộng phát Nguyên, đỉnh lễ chư Phật (rồi nói lời này)

Kính lễ **Bà La Nhạ Vương Phật** (Tên Phạn là Sa Lễ Nại La La Nhạ: Sālandra-rāja)

Kính lễ **Khai Phu Hoa Vương Phật** (tên Phạn là Tam Cú Tô Nhị Đa: Sampuṣpīta)

Kính lễ **Bảo Tràng Phật** (tên Phạn là La Đát Năng Kế Đô: Ratna-ketu)

Kính lễ **A Di Đà Phật** (tên Phạn là A Nhĩ Đà Bà Dã: Amitābhāya)

Kính lễ **Vô Lượng Thọ Trí Phật** (tên Phạn là A Nhĩ Đà Chi Nương Năng: Amitāyurjñāna)

Kính lễ **Sơn Vương Phật** (tên Phạn là Thê Lễ Nại La Nha: Giriv_rāja)

Kính lễ **Tác Nhật Quang Phật** (tên Phạn là Nễ Băng Ca La: Dīpaṃkāra)

Kính lễ **Cực An Ổn Phật** (tên Phạn là Tô Khất Sử Ma: Suksma)

Kính lễ **Thiện Nhân Phật** (tên Phạn là Tô Ninh Đát La: Sunetra)

Kính lễ **Pháp Tràng Phật** (tên Phạn là Đạt Ma Kế Đô: Dharma-ketu)

Kính lễ **Quang Man Phật** (tên Phạn là Bất Lễ Bà Ma Lý: Prabha-māle)

Các Phật của nhóm này rất Đại Thủ Thắng với vô lượng chư Phật đều phải đảnh lễ

Niệm tụng xong liền kết **Đại Tinh Tiến Thủ Ấn**. Ấn ấy là: Hợp 2 bàn tay lại, 8 ngón tay cái ngược nhau đều ở trong lòng bàn tay, hơi co 2 ngón cái cùng đè trên 2 ngón trỏ. Đay gọi là **Đại Tinh Tiến Ấn**. Ấn ấy là điều mà tất cả chư Phật đã nói, Chân Ngôn ấy là **Bát Tự**

Tiếp nói **Như Ý Bảo Ấn**. Hợp 2 tay lại cùng cái chéo các ngón tay, dựng 2 ngón trỏ hơi co đầu ngón cùng trụ nhau, đưa 2 ngón cái cào trong lòng bàn tay cùng cái chéo nhau, bên phải đè bên trái. Đay gọi là **Đại Tinh Tiến Như Ý Bảo Ấn**

Liền nói **Đại Tinh Tiến Như Ý Bảo Chân Ngôn** là:

Án, đế tổ nhập-phộc la, tát phộc la-tha, sa đà ca, tát địa dã tất địa dã, tiến đá ma nê, la đát-năng, sa-phộc hạ

OM_ TEJO-JVALA, SARVĀTHA SĀDHAKA, SIDDHYA SIDDHYA, CINTĀMAṆI-RATNA SVĀHĀ

Nếu tụng Chân Ngôn này với kết Ấn thì hay rộng làm tất cả sự nghiệp

Nếu muốn trang nghiêm trên thân, lúc mặc áo thời gia trì vào áo 7 biến rồi mặc.

Liền được Hộ Thân, thường được mọi người cung kính

Nếu muốn vào trận chiến thời hét thảy khí tượng đều nên gia trì 1008 biến, tùy thân cùng vào liền giáng phục được, giặc kia tự nhiên lui tan

Nếu muốn giáng phục tất cả oán địch. Dùng Chân Ngôn và trì vào áo rồi mặc, liền giáng phục được

Lại có Pháp. Lấy trân châu hoặc Mạt Yết hoặc vàng bạc, các báu tạp dùng gia trì 108 biến, khắc làm hình **Đồng Tử** rồi an trí trên cây phượng, hoặc an trên thân, hoặc ở trên con ngựa cùng vào quân trận, đi trước ba quân thì giặc kia nhìn thấy từ xa, tự nhiên hàng phục

Pháp của nhóm như vậy nhiều vô lượng vô biên chẳng thể nói đủ số

Hai Ấn ấy cần phải y theo Giáo, thanh khiết trì dùng sẽ được quả báo sống lâu, hay trừ tất cả bệnh, phá tất cả Ma với Tần Na Dạ Ca với các người ác cũng chẳng thể gây các chương nạn. Thường được tất cả Thánh Chúng, Chú Thần hiện trước mặt ban cho ý nguyện mong cầu, mau được **Tất Địa**. Thường được **Văn Thủ Sư Lợi Đồng Tử** âm thầm gia hộ, trợ giúp theo làm bạn hữu cho đến **Địa Bất Thoái Chuyển**, mau chứng **Bồ Đề**".

Lúc ấy **Kim Cương Tạng Bồ Tát** trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay cung kính hướng về Đức Thích Ca Như Lai, nói lời như vậy: "Lành thay! Hiếm có!

Rất ư đặc biệt! Đại Đà La Ni Pháp Tạng như vậy nay ở trong Thiệm Bộ Châu rộng hành lưu thông. Vì các quốc chủ với Tiểu Vương, Đại Thần và các người dân mà rộng nói lợi ích

Thế Tôn! Đà La Ni này có công lực thế nào? Hay làm việc gì? Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện hay thọ trì, đọc tụng, viết chép, suy nghĩ, vì người khác nói thì Phước Đức ra sao? Nguyên xin Đức Như Lai vì con tuyên nói”

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát rằng: “Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện với quốc vương, vương tử và tất cả hữu tình nghe pháp yếu của Đà La Ni này mà hay thọ trì, đọc tụng, viết chép, ghi nhớ. Hoặc tự mình làm hoặc khuyên người khác, hoặc sinh tùy vui hoặc hay rộng vì kẻ khác khen tụng Công Đức. Như người nghe nói này quyết định mau chứng A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề. Ở khoảng giữa ấy chẳng bị thoái chuyển

Nơi nào đã lưu hành Đà La Ni này nên biết Văn Thù Sư Lợi ở tại chỗ ấy lưu truyền Pháp này với có hàng Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, Khổ Hạnh Đại Tiên và Trì Minh Tiên với hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Khẩn Na La, Ma Hô Lạc Già, Người, Phi Nhân đứng trụ ở trong, thường sẽ vây quanh khen ngợi, cúng dường, cung kính, tôn trọng Kinh này

Này Mật Tích Chủ! Đà La Ni Kinh này tên là **Như Lai Pháp Tạng**. Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện thọ trì, đọc tụng, viết chép, tôn trọng, khen ngợi với đem mọi thứ hương, hoa, hương xoa bôi, bột hương, lọng, phướng, phan, chuông, trống, loa, khánh, đủ mọi loại âm thanh vi diệu ca vịnh, khen bái với áo thượng diệu cúng dường cung kính. Nên biết người này được 10 loại quả báo ngay trong đời hiện tại

Thế nào là mười?

Một là: Trong nước vĩnh viễn chẳng bị oán tặc phương khác đi đến xâm nhiễu

Hai là: Chẳng bị mặt trời, mặt trăng, Tinh Thần, 28 Tú, các ác biến quái khởi các tai hoạn

Ba là: Chẳng bị trong nước có tai hoạn lớn, nhóm Quỷ Thần ác gây tạo dịch chương

Bốn là: Chẳng bị nạn về gió, lửa

Năm là: Chẳng bị tất cả oan gia được dịp thuận tiện hãm hại

Sáu là: Chẳng bị các bệnh áp bức

Bảy là: Chẳng bị sự chết đột ngột vướng vào thân

Tám là: Chẳng bị chết không đúng thời; gió, mưa hung bạo gây tổn hại

Chín là: Chẳng bị nắng mưa không điều hòa

Mười là: Chẳng bị cọp, sói, trùng, thú, các ác, tạp độc hây tổn hại

Này Thiệm Nam Tử Nếu Kinh này ở tại chỗ nào với nơi có người niệm tụng sẽ được mười loại Quả Báo như trên”

Khi ấy Đức Thế Tôn vì các Đại Chúng lại nói **Kệ** rằng:

“Cúng dường Đấng Cứu Thế

Pháp Tạng tôi thắng này

Thọ trì với đọc tụng

Văn Thù nói trong đây

Nhóm ấy tùy ý mãn

Đại phú quý nhiều tiền

Tiếng vang khắp mười phương

Đầy đủ Phước viên mãn

Nếu người ở Kinh này

Chọn một Chân Ngôn tụng
Liên được quả Bất Không
Tốt làng, mãi các Nguyễn

Nếu có các quốc vương
Thống Sư muốn chiến đấu
Viết Đà La Ni này
An trí trên đỉnh đầu
Một lòng thường ghi nhớ
Chẳng bị oán địch hại
Tất cả các đao gậy
Chẳng phạm vào thân ấy

Nếu vào trong quân trận
Vẽ tượng Văn Thù này
Cỡi trên lưng Khổng Tước
An trí ở trên ấy
Hoặc khiến người cầm đi
Các giặc thấy từ xa
Tự nhiên sẽ lui tan

Hoặc dùng nhóm vàng bạc
Tạo làm tượng Đồng Tử
Mọi loại diệu trang nghiêm
Đề trên cây phan ấy
Cùng vào trong chiến trận
Đi trước dẫn ba quân
Các giặc từ xa thấy
Lúc đó đều lui tan
Hoặc đều mất bản tâm
Thuận theo , tự hàng phục

Nhân Chủ, người, Phi Nhân
Các Thiên Tiên, nhóm loại
Dạ Xa với La Sát
Kiền Thát, Khẩn Na La
Bồ Đan cùng Yết Tra
Quỷ Mẫu với Long Thần
Trùng, sói và cọp, beo
Sư tử, các loài voi
Thất cả nhóm độc ác
Nhìn thấy, quy phục hết”

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát rằng: “Thiện Nam Tử! Uy đức của chư Phật với Thần Thông biến hóa của các Bồ Tát. Uy lực như vậy chẳng thể luận bàn. **Pháp Bảo Tạng** này cũng chẳng thể luận bàn. Vì thế Kim Cương thường nên tinh cần cung kính, ghi nhớ cho đến quốc vương, người dân, trăm quan, Bạt Sô, Bạt Sô Ni, Ô Ba Tác Ca, Ô Ba Tư Ca và các Pháp Sư thường nên ghi nhớ sâu, sinh ý khó gặp **Công Đức Pháp Bảo** chẳng thể luận bàn của **Đà La Ni** này

Pháp này cho tất cả chúng sinh rộng hành lưu thông, từ nước này đến nước khác cho đến thôn, phường, nơi có người ở cùng truyền cho nhau. Ở trong Đại Chúng đều nên cúng dường, cung kính, tôn trọng, vì kẻ khác diễn nói, với dạy người khác chuyển rộng khiến cho người thọ trì đọc tụng. Nếu có thể như vậy sẽ được Phước vô lượng chẳng thể nói hết. Cho đến nước khác, nghe có quốc vương và người lãnh yêu thích Đại Thừa, tu hành việc lành cũng nên đến đó khuyên khiến y theo Pháp thọ trì, viết chép, đọc tụng

Nếu ủng hộ kết Giới tất cả các xứ cũng nên ứng dụng Đà La Ni này

Nếu có Pháp Sư thọ trì, đọc tụng Đà La Ni Kinh này. Thường nên cung kính như đang kính Phật không có ý khác. Quần áo, giường nằm, thức ăn uống, thuốc thang cần thiết cho đến vật của bốn sự... ít nhiều tùy đều sung túc. Đối với Pháp Sư, sinh tâm tôn trọng, trân kính. Nên hưng ý rộng lớn chẳng thể luận bàn

Này Mật Tích Chủ! Nếu có người nghe **Bảo Tàng Kinh** này chẳng thể thọ trì, đọc tụng, viết chép, vì người khác diễn nói với chẳng luyên truyền khiến người khác trì, lại chẳng cung kính cúng dường Pháp Sư của Đà La Ni này, cũng chẳng kính A Xà Lê, cũng chẳng thể phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, lại sinh nghi ngờ chẳng tin. Nhóm người như đây sẽ bị tội lớn như phạm vào nhóm tội 5 trọng 5 nghịch không có khác. Tất cả chư Phật với các Bồ Tát thường sẽ buông lìa, khó làm cứu giúp

Mật Tích Chủ! nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện phỉ báng Kinh đó với nói lời thô lỗ, nói Kinh này là Phi Pháp, chẳng phải do Đức Phật đã nói. Nên biết người đó là kẻ oán ác trong Phật Pháp, sau khi chết quyết định rơi vào Địa Ngục A Tỳ. Tất cả chư Phật Bồ Tát đều sẽ xa lìa”

Bấy giờ Kim Cương Mật Tích Chủ Bồ Tát Ma Ha Tát nghe Đức Phật nói Pháp Đà La Ni đó xong, liền ở trước mặt Phật, vui mừng hơn hờ, đảnh lễ Đức Thế Tôn rồi dùng **Kệ** khen Đức Phật:

“Rộng nhiều ích Hữu Tình
Nói Pháp tối thắng này
Cũng vì lợi ích ta
Cũng lợi các chúng sinh
Liên khiến an vui lớn
Như Lai Tối Thắng Tôn
Khen ngợi Đức các Phật
Tất cả nghĩa Chân Ngôn
Người hay siêng tu hành
Hiếm hoi chưa từng có
Nói Pháp lợi chúng sinh
Nay con nên đảnh lễ
Đại Bồ Tát tối thắng
Như Giáo đội, đeo, hành”

Khi đó Đức Thích Ca Như Lai bảo Kim Cương Mật Tích Bồ Tát rằng: “Lành thay! Lành thay! Nay ông đã có thể nhiếp các Hữu Tình, làm lợi ích lớn

Này Mật Tích Chủ! Nay Ta đem Pháp này phước chúc cho Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử khiến ở Thiệm Bộ Châu trong thời Mật Thế sau này, rộng vì Hữu Tình tuyên truyền lưu bố”.

Lúc ấy Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử liền ở trước mặt Đức Phật vui mừng hơn hờ, vui vẻ mỉm cười rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nay nhờ Đức Như Lai ở trong Đại Chúng giao phước cho con. Con sẽ thọ trì. Thế Tôn! Sau khi Đức Như Lai vào Niết Bàn,

con ở đời vị lai khiến cho các chúng sinh y theo Giáo thọ trì , rộng hành lưu bố chẳng để bị cắt đứt”

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói Pháp đó thời vô lượng vô biên các chúng sinh nghe Pháp này cho nên đều được lìa các lo khổ, vô lượng chúng sinh phát tâm A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói Kinh này xong thời Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát với Kim Cương Mật Tích Chủ và chư Thiên, tám Bộ Rồng Thần, tất cả Đại Chúng đồng thanh khen ngợi: “**Thật chưa từng có!**” đảnh lễ bàn chân của Đức Phật, hớn hở vui mừng, một lòng phụng hành

PHẬT NÓI KINH VĂN THÙ SƯ LỢI PHÁP BẢO TÀNG ĐÀ LA NI
Hết

Hiệu chỉnh xong vào ngày 11/03/2012